

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm), tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 474/HĐND-VP ngày 28/7/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết và quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm), tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố hoặc nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ, SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;
- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương và biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân các cấp quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện chủ trương của Đảng, văn bản chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, tỉnh Thái Nguyên đã triển khai giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc; đồng thời thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn, tổ dân phố) và kiện toàn nhân sự ở cơ sở. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu việc sắp xếp phải gắn với bố trí, sử dụng và giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ ở cơ sở.

Tại khoản 4 Điều 2 và khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế:

“4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương”;

“5. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền”.

Tại khoản 3 Điều 9 và khoản 3 Điều 10 quy định về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách: Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 15 tháng phụ cấp hàng tháng hiện hưởng.

Tuy nhiên, qua triển khai thực tế phát sinh một số trường hợp không thuộc đối tượng hoặc không đủ điều kiện hưởng chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, gồm: người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hoặc khi kết thúc việc bố trí tạm thời hỗ trợ công việc; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại nghỉ việc do không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tại địa bàn không trực tiếp thực hiện sắp xếp, tổ chức lại nhưng nghỉ việc do cơ cấu lại, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ theo phương án được cấp có thẩm quyền thống nhất.

Theo kết quả rà soát, tổng hợp sơ bộ đến ngày 26/7/2026, toàn tỉnh có khoảng 1.563 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố cần xem xét hỗ trợ (trong đó có 1.456 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại; 107 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tại địa bàn không trực tiếp thực hiện sắp xếp, tổ chức lại nghỉ việc do kiện toàn, cơ cấu lại để đáp ứng tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng người hoạt động không chuyên trách) và khoảng 128 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc nhưng chưa đủ cơ sở để giải quyết theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Tại Công văn số 7031/BNV-TCBC ngày 07/7/2026, Bộ Nội vụ đề nghị các địa phương thực hiện chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; đối với trường hợp nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, đề nghị các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách để chủ động ban hành chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo thẩm quyền.

Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố dôi dư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên, chính sách này được xây dựng từ năm 2020; đến nay, mức hỗ trợ một lần nhìn chung thấp hơn đáng kể so với mức hỗ trợ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, đồng thời chưa bảo đảm tương quan với chính sách hỗ trợ của một số địa phương đối với nhóm đối tượng có tính chất tương đồng. Việc tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ cũ không còn phù hợp với phạm vi, điều kiện của tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính; đồng thời, các căn cứ pháp lý để thực hiện Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành.

Do đó, cần xây dựng chính sách hỗ trợ mới của tỉnh để kịp thời hỗ trợ các trường hợp nêu trên, góp phần ổn định tư tưởng, tạo đồng thuận ở cơ sở; đồng thời bảo đảm đúng đối tượng, đúng thẩm quyền, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện chính sách hỗ trợ một lần từ ngân sách tỉnh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc nhưng không thuộc đối tượng hoặc không đủ điều kiện hưởng chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; góp phần bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng và nâng cao hiệu quả hoạt động ở cơ sở.

2. Quan điểm

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; thống nhất với quy định của Trung ương; chính sách được thực hiện một lần, đúng đối tượng, không trùng hưởng, gắn với thời gian thực tế giữ chức danh và mức phụ cấp tại thời điểm nghỉ việc; mức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Đề nghị xây dựng văn bản

Ngày 08/7/2026, Sở Nội vụ ban hành Công văn số 5704/SNV-XDCQ&CCHC đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các xã, phường rà soát, tổng hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, làm cơ sở đánh giá thực trạng, xác định đối tượng và dự kiến kinh phí thực hiện chính sách.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Sở Nội vụ có Công văn số 6573/SNV-XDCQ&CCHC ngày 21/7/2026 đăng ký xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 27/7/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 9397/UBND-NC về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật. Ngày 28/7/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 474/HĐND-VP chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết và quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Soạn thảo, lấy ý kiến và thẩm định dự thảo văn bản

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ đã rà soát các quy định hiện hành và các văn bản có liên quan; tổng hợp các đề xuất của các đơn vị, địa phương và tình hình thực tiễn rà soát, xác định người hoạt động không chuyên

trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh để xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Nội dung dự thảo tập trung vào các quy định về: phạm vi, đối tượng điều chỉnh; nguyên tắc hỗ trợ; xác định thời gian để tính hưởng hỗ trợ; chính sách hỗ trợ; nguồn kinh phí thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Sau khi hoàn thành dự thảo, Sở Nội vụ đã có Công văn số 6826/SNV-XDCQ&CCHC ngày 29/7/2026 về việc lấy ý kiến góp ý và đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở ý kiến tham gia, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết. Tổng số cơ quan, đơn vị lấy ý kiến là... đơn vị, hầu hết các đơn vị đều nhất trí với dự thảo và có ... đơn vị có ý kiến về mức hỗ trợ, cơ quan soạn thảo đã tổng hợp và giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản

Ngày ... /.../2026, Sở Nội vụ có Công văn số .../SNV-XDCQ&CCHC đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kèm theo dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các tài liệu có liên quan.

Ngày ... /.../2026, Sở Tư pháp có Báo cáo số .../BC-STP về thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nội vụ đã có Báo cáo số .../BC-SNV ngày .../.../2026 về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm), tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã nghỉ việc kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hoặc nghỉ việc khi kết thúc việc bố trí tạm thời hỗ trợ công việc tại các cơ quan thuộc hệ thống chính trị cấp xã nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP;

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm), tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn nhân sự để nâng cao chất lượng đội ngũ theo phương án sắp

xếp, bố trí nhân sự được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 07 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

Điều 2. Đối tượng áp dụng;

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ;

Điều 4. Chính sách hỗ trợ;

Điều 5. Nguồn kinh phí;

Điều 6. Tổ chức thực hiện;

Điều 7. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

- Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chỉ thực hiện một lần đối với mỗi người đủ điều kiện; không áp dụng đối với người đã được giải quyết hoặc đủ điều kiện giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

- Dự thảo Nghị quyết quy định thời gian công tác để tính hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và thời gian có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được xác định theo Điều 5 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Số tháng lẻ từ 01 tháng đến đủ 06 tháng được tính bằng 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng được tính tròn là 01 năm.

- Dự thảo Nghị quyết quy định người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố được hỗ trợ một lần bằng 02 tháng phụ cấp cho mỗi năm công tác. Tổng mức hỗ trợ không quá 15 tháng phụ cấp.

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp làm căn cứ tính hỗ trợ là mức phụ cấp hằng tháng tại thời điểm nghỉ công tác; trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì tính theo chức danh chính.

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện và Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH: Không có

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh. Số đối tượng và kinh phí thực tế được xác định trên cơ sở kết quả rà soát, thẩm định, phê duyệt theo quy định. Việc thi hành Nghị quyết sử dụng tổ chức bộ máy, nhân lực hiện có, không làm phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế.

Trên đây là nội dung trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm), tổ dân phố nghỉ việc do cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

(Kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vương Quốc Tuấn